

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ**

**ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

(đã được soát xét)

# CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội

---

## NỘI DUNG

	<b>Trang</b>
Báo cáo của Ban Giám đốc	02-03
Báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tài chính	04
Báo cáo tài chính đã được soát xét	05-25
Bảng cân đối kế toán	05-06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu	09
Thuyết minh báo cáo tài chính	10-25
Phụ lục 01: Danh mục đầu tư chứng khoán ngắn hạn	26



# CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 06 năm 2015.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/12/2006, Giấy phép hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán số 12/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2010, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 01/08/2011, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 30/07/2012 và Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 20/08/2013 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp.

Năm 2014, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán cấp Giấy phép điều chỉnh số 18/UBCK-GPDDC ngày 29/12/2014 điều chỉnh tăng vốn đầu tư.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Chủ tịch
Ông Đào Mạnh Vương	Ủy viên
Ông Lê Việt Hà	Ủy viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Đặng Thị Hồng Phương	Tổng Giám đốc
Ông Lê Việt Hà	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Hoàng Tú Uyên	Trưởng ban
Ông Chu Văn Mân	Ủy viên

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính cho Công ty.

### CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;

## CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội

- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

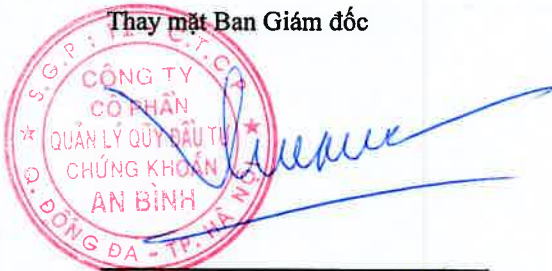
Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 06 năm 2015, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



**Đặng Thị Hồng Phương**  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2015

Số: 1279 /2015/BC.KTTC-AASC.KT2

## BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Bảng cân đối kế toán của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu và Thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 06 năm 2015.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo kết quả công tác soát xét về Báo cáo tài chính này căn cứ trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 - "Công tác soát xét báo cáo tài chính". Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng các Báo cáo tài chính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**



**Nguyễn Thanh Tùng**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 0063-2013-002-1

**Vũ Xuân Biễn**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 0743-2013-002-1

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2015



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	30/06/2015	01/01/2015
			VND	VND
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>20.369.098.092</b>	<b>16.138.205.579</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	4.009.148.636	10.727.735.483
111	1. Tiền		4.009.148.636	10.727.735.483
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	14.320.734.575	5.097.000.000
121	1. Đầu tư ngắn hạn		14.371.427.682	5.725.639.740
129	2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(50.693.107)	(628.639.740)
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.946.976.383	247.651.098
131	1. Phải thu khách hàng	5	1.718.300.000	-
134	4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	6	228.676.383	177.651.098
135	5. Các khoản phải thu khác		-	70.000.000
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		92.238.498	65.818.998
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	7	57.709.498	61.909.998
158	5. Tài sản ngắn hạn khác	8	34.529.000	3.909.000
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>11.401.360.567</b>	<b>13.240.293.419</b>
220	II. Tài sản cố định		20.658.130	82.761.862
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	17.996.224	72.097.573
222	- Nguyên giá		865.364.000	865.364.000
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(847.367.776)	(793.266.427)
227	3. Tài sản cố định vô hình	10	2.661.906	10.664.289
228	- Nguyên giá		80.000.000	80.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(77.338.094)	(69.335.711)
250	III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	11	11.334.927.214	13.117.727.214
258	3. Đầu tư dài hạn khác		11.994.625.111	13.956.851.714
259	4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(659.697.897)	(839.124.500)
260	V. Tài sản dài hạn khác		45.775.223	39.804.343
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	35.775.223	29.804.343
268	3. Tài sản dài hạn khác		10.000.000	10.000.000
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>31.770.458.659</b>	<b>29.378.498.998</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội

Báo cáo tài chính  
Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	30/06/2015 VND	01/01/2015 VND
300	<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.917.936.610</b>	<b>358.579.783</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>1.917.936.610</b>	<b>358.579.783</b>
312	2. Phải trả người bán		1.711.311.250	1.807.600
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	162.447.234	159.392.766
315	5. Phải trả người lao động		-	180.097.500
319	8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	14	44.178.126	17.281.917
400	<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>15</b>	<b>29.852.522.049</b>	<b>29.019.919.215</b>
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		36.000.000.000	36.000.000.000
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		121.800.000	121.800.000
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(6.269.277.951)	(7.101.880.785)
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>31.770.458.659</b>	<b>29.378.498.998</b>

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	30/06/2015	01/01/2015
004	4. Nợ khó đòi đã xử lý		1.125.185.563	1.125.185.563
030	8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	16	518.741.254	445.827.589
031	- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước		518.741.254	445.827.589
040	9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	17	81.715.632.478	115.200.479.501
041	- Nhà đầu tư ủy thác trong nước		81.715.632.478	115.200.479.501
050	10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	18	449.619.200.000	-
051	11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	19	228.676.383	77.651.098

*Mai Thu Trang*

*Mai Thu Trang*



Mai Thu Trang  
Người lập

Mai Thu Trang  
Kế toán trưởng

Đặng Thị Hồng Phương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**

Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,  
Đống Đa, Hà Nội

**Báo cáo tài chính**

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

*Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	6 tháng	6 tháng
			đầu năm 2015	đầu năm 2014
			VND	VND
01	1. Doanh thu	20	1.896.232.193	373.591.780
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	20	1.896.232.193	373.591.780
11	4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	21	227.092.493	144.083.806
20	5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh		1.669.139.700	229.507.974
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	2.452.403.675	1.384.706.414
22	7. Chi phí tài chính	23	1.042.107.434	1.721.957.661
25	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	2.246.833.107	2.416.218.012
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		832.602.834	(2.523.961.285)
31	10. Thu nhập khác		-	1.465.000
40	12. Lợi nhuận khác		-	1.465.000
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		832.602.834	(2.522.496.285)
51	14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25	-	-
60	16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>832.602.834</u>	<u>(2.522.496.285)</u>
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26	231	(841)



*Handwritten signature*

*Handwritten signature*



*Handwritten signature*

Mai Thu Trang  
Người lập

Mai Thu Trang  
Kế toán trưởng

Đặng Thị Hồng Phương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2015



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	6 tháng	6 tháng
			đầu năm 2015	đầu năm 2014
			VND	VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Tiền thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		22.834.005.376	31.992.093.451
02	2. Tiền chi trả cho hoạt động nghiệp vụ và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ		(27.882.711.256)	(32.681.970.857)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(1.593.185.600)	(1.287.794.700)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		169.728.440	505.062.736
07	7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(597.016.796)	(1.281.484.839)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(7.069.179.836)</b>	<b>(2.754.094.209)</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
27	7. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia		350.592.989	466.133.766
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>350.592.989</b>	<b>466.133.766</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>		<b>(6.718.586.847)</b>	<b>(2.287.960.443)</b>
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ		10.727.735.483	14.920.095.085
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	3	<b>4.009.148.636</b>	<b>12.632.134.642</b>









Mai Thu Trang  
Người lập

Mai Thu Trang  
Kế toán trưởng

Đặng Thị Hồng Phương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015

6 tháng đầu năm 2015	Thuyết minh	01/01/2015 VND	Tăng trong kỳ VND	Giảm trong kỳ VND	30/06/2015 VND
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		36.000.000.000	-	-	36.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính		121.800.000	-	-	121.800.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(7.101.880.785)	832.602.834	-	(6.269.277.951)
<b>CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>15</b>	<b>29.019.919.215</b>	<b>832.602.834</b>	<b>-</b>	<b>29.852.522.049</b>

6 tháng đầu năm 2014	Thuyết minh	01-01-14 VND	Tăng trong kỳ VND	Giảm trong kỳ VND	30-06-14 VND
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		30.000.000.000	-	-	30.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính		121.800.000	-	-	121.800.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(7.982.889.290)	(2.522.496.285)	-	(10.505.385.575)
<b>CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>15</b>	<b>22.138.910.710</b>	<b>(2.522.496.285)</b>	<b>-</b>	<b>19.616.414.425</b>

*Mai Thu Trang*

*Mai Thu Trang*



*Đặng Thị Hồng Phương*

Mai Thu Trang  
Người lập

Mai Thu Trang  
Kế toán trưởng

Đặng Thị Hồng Phương  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2015



## **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

*Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015*

### **1 . THÔNG TIN CHUNG**

#### **1.1 . Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán An Bình thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/12/2006, Giấy phép hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán số 12/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK ngày 29/12/2010, Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 01/08/2011, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 30/07/2012 và Giấy phép điều chỉnh số 26/GPĐC-UBCK ngày 20/08/2013 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp.

Năm 2014, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán cấp Giấy phép điều chỉnh số 18/UBCK-GPDDC ngày 29/12/2014 điều chỉnh tăng vốn đầu tư.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 12, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là 36.000.000.000 đồng; tương đương 3.600.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

#### **1.2 . Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh của Công ty gồm: Lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán; Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán.

### **2 . CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY**

#### **2.1 . Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

#### **2.2 . Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

##### *Chế độ kế toán áp dụng*

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ.

Ngày 22/12/2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC về Hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC và Thông tư 244/2009/TT-BTC. Các quy định của Thông tư này được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày báo cáo tài chính từ năm 2015 trở đi. Tuy nhiên, Bộ Tài chính chưa ban hành các hướng dẫn thay thế cho Thông tư 125/2011/TT-BTC. Do vậy Công ty vẫn áp dụng các quy định tại Thông tư 125/2011/TT-BTC cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015.

THANH TOÁN  
C  
- TP